

Số: 54 /2023 BC/VCS - QHCD

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Xã Thạch Hòa, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3368 5826

Fax: (024) 3368 6652

Email: quanhecodong@vicostone.com

Vốn điều lệ: 1.600.000.000.000 đồng (Một nghìn sáu trăm tỷ đồng)

Mã chứng khoán: VCS

Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ủy ban Kiểm toán thuộc Hội đồng Quản trị.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Ngày 12 tháng 04 năm 2023, Công ty cổ phần VICOSTONE đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, thông qua Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS-ĐHĐCD với các nội dung, cụ thể:

- ✓ Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2022;
- ✓ Thông qua Báo cáo của Ban kiểm toán về hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2022;
- ✓ Thông qua Kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023;
- ✓ Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- ✓ Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023; Phê chuẩn kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2023;
- ✓ Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCD, các giao dịch, hợp đồng ký giữa CTCP Vicostone và các bên có liên quan;

- ✓ Thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất nhựa Polyester không có khả năng chịu bức xạ UV và bền thời tiết, ứng dụng trong sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh và vật liệu composit khác”;
- ✓ Thông qua việc hủy Phương án mua lại cổ phiếu của chính mình;
- ✓ Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị;

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HDQT	12/04/2019	
2	Phạm Trí Dũng	Ủy viên HDQT	12/04/2023	
3	Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HDQT	12/04/2019	
4	Trần Lan Phương	Ủy viên HDQT	12/04/2019	
5	Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HDQT	30/05/2020	
6	Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HDQT	12/04/2019	12/04/2023

Thành phần của Hội đồng quản trị công ty đảm bảo sự đa dạng trên nhiều khía cạnh: đa dạng về giới tính (có thành viên HDQT là nữ); đa dạng về chuyên môn công việc; đảm bảo có các thành viên trong Ban điều hành và các thành viên không tham gia điều hành.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
1	Ông Hồ Xuân Năng	11	100%	
2	Ông Phạm Trí Dũng	5	100%	Không tham gia các cuộc họp trước ngày được bổ nhiệm 12/04/2023
3	Ông Phạm Anh Tuấn	11	100%	
4	Bà Trần Lan Phương	11	100%	
5	Ông Nguyễn Quang Hưng	11	100%	
6	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	6	100%	Không còn tham gia các cuộc họp sau ngày miễn nhiệm 12/04/2023

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng giám đốc:

a- Về phương thức giám sát: Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được nghiêm túc thực hiện thông qua: Các cuộc họp định kỳ và đột xuất, các email, điện thoại trao đổi giữa HĐQT và Ban TGD, các báo cáo của Tiểu ban của HĐQT, các đơn vị phòng ban chức năng.

b- Kết quả của hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

Trong sáu tháng đầu năm năm 2023, là doanh nghiệp có doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động xuất khẩu, kết quả kinh doanh của Vicostone chịu tác động mạnh từ các yếu tố kinh tế vĩ mô toàn cầu như: lạm phát cao tại nhiều quốc gia, xung đột Nga – Ukraine, thị trường bất động sản và xây dựng ảm đạm... Trước bối cảnh chuyển biến đó, HĐQT đã có những chỉ đạo sát sao, đúng đắn để điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty, qua đó đảm bảo mục tiêu kép, vừa thu được những kết quả kinh doanh khả quan, đồng thời đảm bảo vấn đề phát triển bền vững, cụ thể như sau:

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, sử dụng chi phí hiệu quả để tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh giá cả leo thang.
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới, phát triển thị trường tiềm năng để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty, hạn chế rủi ro khi những thị trường chính gặp biến động.
- Tiếp tục thực hiện chiến lược nội địa hóa nguồn nguyên vật liệu theo tiêu chuẩn quốc tế, gia tăng sức mạnh nội tại của Công ty, kiểm soát, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo sản xuất liên tục, giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào nhà cung cấp nguyên vật liệu, và gia tăng lợi thế cạnh tranh
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm mới, không ngừng đổi mới sáng tạo và dẫn dắt thị trường.
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh hoạt động các chương trình Kaizen “cải tiến liên tục” trở thành văn hóa góp phần cắt giảm tối đa sự lãng phí trong sản xuất, giảm thời gian lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo việc hướng tới mục tiêu cắt giảm phát thải, khí thải Carbon Dioxide, nước thải..., nghiên cứu việc đưa vào sử dụng rộng rãi hơn hệ thống điện mặt trời nhằm đảm bảo việc phát triển bền vững doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường.

Trong Công tác quan hệ cổ đông:

- Ngày 12/04/2023, HĐQT đã chỉ đạo và tổ chức cuộc họp Đại học đồng cổ đông thường niên năm 2023 thành công, an toàn.
- Chỉ đạo Ban Quan hệ cổ đông soạn thảo, phát hành Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững năm 2022 để kịp thời cung cấp thông tin tới Quý Cổ đông, Nhà đầu tư về tình hình hoạt động của Công ty.
- Chỉ đạo Ban Quan hệ cổ đông trong việc công bố thông tin kịp thời, minh bạch, đáp ứng quy định của Luật.

Trong công tác hoạch định nguồn nhân sự:

- Chỉ đạo trong việc hoạch định nguồn nhân sự kế cận, đẩy mạnh các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự cấp chiến lược để đáp ứng yêu cầu cho việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong công tác quản trị doanh nghiệp:

- Chỉ đạo sát sao trong việc đổi mới phương pháp làm việc, nghiên cứu phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới, tự động hóa các quy trình sản xuất.
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh đổi mới công nghệ, đầu tư và triển khai toàn diện về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để chủ động thích ứng với các biến động của nền kinh tế, thị trường, nâng cao hiệu quả kinh doanh, tăng năng suất lao động và tối ưu hóa vận hành doanh nghiệp.
- Chỉ đạo xây dựng, triển khai các kế hoạch ứng phó với tình hình thị trường trong và ngoài nước, kế hoạch hành động đối với những dấu hiệu cạnh tranh không lành mạnh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tiểu ban Thư ký

Tiểu ban thư ký đã thực hiện một số công việc quan trọng sau:

- Theo dõi, phân tích các biến động về thị trường kịp thời báo cáo Ban Lãnh đạo. Tổng hợp các thông tin về sản xuất kinh doanh định kỳ của Công ty
- Phối hợp với các phòng, ban trong Công ty thực hiện tư vấn về mặt pháp lý liên quan đến luật doanh nghiệp, luật chứng khoán cho Ban Lãnh đạo, công bố thông tin, phản hồi các ý kiến/thắc mắc của cổ đông Công ty
- Tổ chức các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Thực hiện các công việc phát sinh khác.

5. Các Nghị quyết HĐQT được thông qua

- Nghị quyết của HĐQT được thông qua theo hình thức: Tại các cuộc họp của HĐQT
- Danh sách các nội dung chính được thông qua tại các cuộc họp Hội đồng quản trị được đính kèm tại Phụ lục 01 của Báo cáo này.

III. Ban Kiểm toán

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm toán (BKT)/Ủy ban kiểm toán (UBKT)

STT	Thành viên Ban kiểm toán/ Ủy ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban kiểm toán/ UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Quang Hưng	Chủ tịch UBKT	Bổ nhiệm ngày 07/05/2021	Thạc sĩ kinh tế
2	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên UBKT	Bổ nhiệm ngày 13/04/2023	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
3	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên UBKT	Miễn nhiệm ngày 13/04/2023	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của BKT/UBKT (BKT):

STT	Thành viên BKT/UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Hưng	02	100%	100%	
2	Bà Trần Lan Phương	01	100%	100%	Bổ nhiệm ngày 13/04/2023
3	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	01	100%	100%	Miễn nhiệm ngày 13/04/2023

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông:

- Giám sát công tác lập chiến lược, quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Đánh giá hiệu quả hoạt động Công ty;
- Rà soát, cập nhật hệ thống văn bản quy định về kiểm toán nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định của Việt Nam, phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế;
- Đánh giá hệ thống KSNB, hệ thống QTRR và tư vấn hoàn thiện hệ thống KSNB, QTRR Công ty;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác:

Tham mưu tới HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác lập chiến lược, điều hành và quản lý Công ty.

5. Hoạt động khác của UBKT:

Công tác Quản trị rủi ro:

- Kịp thời phân tích bối cảnh thị trường, tình hình kinh tế - chính trị trong nước và quốc tế trong bối cảnh có nhiều biến động toàn cầu như lạm phát cao tại nhiều quốc gia, xung đột Nga – Ukraine,... qua đó xác định danh mục các rủi ro trọng yếu đối với hoạt động sản

xuất kinh doanh của Công ty và tư vấn cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhằm chủ động ứng phó với các rủi ro, diễn biến bất lợi của thị trường.

- Đưa ra đánh giá độc lập, khách quan về tính tuân thủ, tính kinh tế, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và QTRR;
- Kiểm tra, giám sát và tư vấn hoàn thiện, cải tiến các quy trình điều hành, quản lý và hoạt động của Công ty;
- Đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Phạm Trí Dũng	Tổng giám đốc	18/10/1971	Kỹ sư cơ khí, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 27/02/2023
2	Phạm Anh Tuấn	Tổng giám đốc	12/09/1981	Tiến sĩ Vật liệu Cao phân tử và Tổ hợp, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Miễn nhiệm ngày 27/02/2023
3	Nguyễn Chí Công	Phó Tổng giám đốc	16/08/1981	Kỹ sư điều khiển	Bổ nhiệm lại ngày 02/08/2020
4	Lưu Công An	Phó Tổng giám đốc	15/07/1965	Kỹ sư Động lực	Bổ nhiệm lại ngày 22/06/2023
5	Đông Quang Thúc	Phó Tổng giám đốc	02/02/1985	Thạc sĩ Hóa học, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 07/05/2021
6	Nguyễn Quang Anh	Phó Tổng giám đốc	29/06/1976	Kỹ sư máy xây dựng và xếp dỡ	Bổ nhiệm ngày 22/06/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Phương Anh	10/10/1986	Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kế toán	Bổ nhiệm vào ngày 30/08/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng có hiệu lực từ ngày 01/08/2017 đã bỏ quy định về việc tham gia các khóa

đào tạo về quản trị công ty đối với các nhóm đối tượng. Tuy nhiên, hầu hết các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ủy ban kiểm toán đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty.

Toàn bộ các thành viên HĐQT Công ty đều đã tốt nghiệp khóa đào tạo Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, có kiến thức chuyên môn sâu về việc điều hành giám sát hoạt động kinh doanh.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Danh sách đính kèm- Phụ lục 2)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

(Danh sách đính kèm - Phụ lục 3)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

(Danh sách đính kèm - Phụ lục 3)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc

V. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Danh sách đính kèm- phụ lục 4)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX
- Lưu VT, QHCD



CHỦ TỊCH HĐQT *gmr6*

HỒ XUÂN NẴNG

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI CÁC CUỘC HỌP
HĐQT NĂM 2023**

STT	Ngày tháng	Số Nghị quyết	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	11/01/2023	01	Thông qua giao dịch Mua bán hàng hóa/ dịch vụ giữa Công ty và các công ty có liên quan năm 2023	100%
02	27/02/2023	02	Thay đổi nhân sự cấp cao của công ty	100%
03	28/02/2023	03	Triệu tập họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023	100%
04	23/03/2023	05	Thông qua thời gian họp và hồ sơ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	100%
05	13/04/2023	05A	Bầu thay thế thành viên Ủy ban kiểm toán	100%
06	11/05/2023	06	Ban hành Quy chế tiền lương của CTCP Vicostone	100%
07	07/06/2023	07	Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2023	100%
08	22/06/2023	08	Bổ nhiệm nhân sự chủ chốt của Công ty	100%
09	22/06/2023	09	Thông qua việc thay đổi thông tin cơ đại diện phần vốn góp, thay đổi người đại diện theo pháp luật tại Phenikaa Huế	100%



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Hồ Xuân Năng

**PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE
TẠI NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2023**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
1	Hồ Xuân Năng	044C348589				Chủ tịch HĐQT
1.1	Phạm Thị Thu Hằng					
1.2	Hồ Hoàng Anh					
1.3	Hồ Yến Anh					
1.4	Hồ Xuân Nhật Minh					
1.5	Hồ Thị Hệ					
1.6	Hồ Thị Hồng Nở					
1.7	Hồ Ngọc Tài					
1.8	Hồ Ngọc Dần					
1.9	Hồ Thị Mân					
1.10	Hồ Thị Mơ					
1.11	Trương Đức Quý					
1.12	Phùng Mạnh Hiếu					
1.13	Nguyễn Văn Chúc					
1.14	Nguyễn Văn Thanh					
1.15	Hà Thị Ngân					
1.16	Phạm Thị Lan					
1.17	Nguyễn Thị Vân					
2	Phạm Anh Tuấn					Thành viên HĐQT
2.1	Nguyễn Thị Thìn					
2.2	Phạm Thị Sánh					
2.3	Phạm Minh Tuấn Cường					
2.4	Phạm Minh Tuấn Long					
2.5	Phạm Thanh Bình					
2.6	Phạm Phương Nam					
2.7	Nguyễn Thị Tuyền					
2.8	Đoàn Thị Giới					
2.9	Phạm Ngọc Hiền					
3	Nguyễn Diệu Thúy Ngọc			12/04/2023	Miễn nhiệm thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT
3.1	Nguyễn Ngọc Anh			12/04/2023		
3.2	Nguyễn Thị Thích			12/04/2023		
3.3	Nguyễn Hải Sơn			12/04/2023		
3.4	Nguyễn An Khanh			12/04/2023		

gmb

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
3.5	Nguyễn Hạnh Dung			12/04/2023		
3.6	Nguyễn Ngọc Kỳ			12/04/2023		
3.7	Trần Thị Ly			12/04/2023		
3.8	Nguyễn Thu Hoàn			12/04/2023		
3.9	Vũ Duy Thiệu			12/04/2023		
3.10	Nguyễn Thị Phúc			12/04/2023		
4	Trần Lan Phương	044C041088				Thành viên HĐQT
4.1	Nguyễn Văn Đăng					
4.2	Nguyễn Nhật Ánh					
4.3	Nguyễn Hoàng Bách					
4.4	Trần Công Huy					
4.5	Nguyễn Thị Thu Giang					
4.6	Nguyễn Thị Cấn					
4.7	Nguyễn Văn Dung					
5	Nguyễn Quang Hưng					Thành viên HĐQT
5.1	Trần Anh Thư					
5.2	Nguyễn Trần Gia Linh					
5.3	Nguyễn Quý Đức					
5.4	Nguyễn Văn Khang					
5.5	Lê Thu Thủy					
5.6	Nguyễn Quang Huy					
5.7	Nguyễn Thu Hiền					
5.8	Nguyễn Thế Tân					
5.9	Đỗ Minh Quang					
6	Nguyễn Phương Anh		30/08/2022		Bổ nhiệm Kế toán trưởng ngày 30/08/2022	Kế toán trưởng
6.1	Nguyễn Trọng Nghĩa					
6.2	Bùi Bích Vân					
6.3	Cao Thanh Sơn					
6.4	Cao Diệu Linh					
6.5	Cao Thùy Dương					
6.6	Cao Ánh Dương					
6.7	Nguyễn Hoàng Anh					
6.8	Cao Thanh Hà					
6.9	Hoàng Thị Hường					
7	Đông Quang Thức					
7.1	Đông Văn Đích					

gmm

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
7.2	Lê Thị Từ					
7.3	Trần Thị Trung Thu					
7.4	Đông Quang Tiến					
7.5	Tô Thị Lan Hương					
7.6	Đông Nguyên Khánh					
7.7	Đông Quang Bảo					
7.8	Đông Hương Huyền Anh					
8	Lưu Công An	044C004236				Phó Tổng giám đốc
8.1	Nguyễn Thị Hải Hà					
8.2	Lưu Hà My					
8.3	Lưu Công Minh					
8.4	Lưu Thị Thùy					
8.5	Lưu Thị Kim Khánh					
8.6	Lưu Công Bằng					
8.7	Đỗ Tất Bình					
8.8	Chu Tam Quang					
8.9	Nguyễn Thị Đan					
9	Phạm Trí Dũng	044C084007				Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
9.1	Chu Thị Vân Thương					
9.2	Phạm Chu Ngọc Mai					
9.3	Phạm Chu Tuấn Minh					
9.4	Vũ Thị Lợi					
9.5	Phạm Thủy Quỳnh					
9.6	Phạm Đức Trọng					
9.7	Nguyễn Văn Môn					
9.8	Đoàn Thanh Hằng					
9.9	Cao Thị Cảnh					
10	Nguyễn Chí Công					Phó Tổng giám đốc
10.1	Nguyễn Thị Thâm					
10.2	Nguyễn Tú Khuê					
10.3	Nguyễn Kiều Anh					
10.4	Nguyễn Tuấn Anh					
10.5	Nguyễn Thị Châm					
10.6	Nguyễn Xuân Lộng					
10.7	Nguyễn Thị Nhi					
10.8	Nguyễn Thị Lộc					

gmm

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
10.9	Nguyễn Thị Linh					
10.10	Nguyễn Thị Mùi					
10.11	Lê Văn Thứ					
10.12	Vũ Khắc Khương					
10.13	Trịnh Văn Doanh					
10.14	Trần Văn Lập					
10.15	Nguyễn Văn Nhân					
11	Nguyễn Quang Anh		22/06/2023		Bỏ nhiệm Phó Tổng giám đốc	Phó Tổng giám đốc
11.1	Nguyễn Thị Thu		22/06/2023			
11.2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp		22/06/2023			
11.3	Nguyễn Quang Tùng		22/06/2023			
11.4	Nguyễn Quang Khôi		22/06/2023			
11.5	Lê Thị Tơ		22/06/2023			
11.6	Nguyễn Quang Tiến		22/06/2023			
11.7	Nguyễn Thị Dung		22/06/2023			
11.8	Nguyễn Thị Loan		22/06/2023			
11.90	Nguyễn Thị Phương		22/06/2023			
11.10	Lê Văn Lực		22/06/2023			
11.11	Lê Huy Luyện		22/06/2023			
11.12	Lê Văn Sơn		22/06/2023			
11.13	Nguyễn Thị Nụ		22/06/2023			
12	Công ty cổ phần Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A					Công ty mẹ
12.1	Hồ Xuân Năng	044C348589				
12.2	Nguyễn Hữu Chương					
12.3	Lưu Công An	044C004236				
12.4	Lương Xuân Mẫn					
12.5	Phạm Trí Dũng	044C084007				
12.6	Trần Lan Phương	044C041088				
12.7	Lê Thị Minh Thảo					
12.8	Nguyễn Thị Phương Anh					
12.9	Phạm Anh Tuấn					
12.10	Đặng Ngọc Lương					
12.11	Nguyễn Văn Đăng					
12.12	Lê Anh Sơn					

gmm

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
13	Công ty cổ phần Style Stone					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
14	Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
15	Công ty cổ phần Tư vấn quản lý dự án VPM Hà Nội					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
16	Công ty cổ phần Trung tâm Séc G3					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
17	Công ty TNHH MTV Đầu tư và chế biến khoáng sản Phenikaa Huế					Công ty con của CTCP Vicostone
17.1	Nguyễn Quang Anh					
17.2	Nguyễn Hữu Chương					
17.3	Phạm Tri Dũng	044C084007				
17.4	Hoàng Anh Trung Sơn					
17.5	Đoàn Quốc					
18	Trường Đại học Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
19	Công ty cổ phần Công nghiệp Trần Long					Công ty con của CTCP Chế tác đá Việt Nam
20	Công ty cổ phần Đầu tư giáo dục Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
21	Công ty cổ phần Yersin Việt Nam					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
22	Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
23	Công ty Cổ phần Công nghệ Phenikaa Maas					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
24	Công ty Cổ phần điện tử Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
25	Công ty TNHH Hóa chất Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
26	Công ty Cổ phần thương mại và chuyển giao công nghệ Phenikaa					Công ty con của Trường Đại học Phenikaa

gmb

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
27	Công ty Cổ phần Phenikaa X					Công ty con của Trường Đại học Phenikaa
28	Công ty cổ phần Nam Hưng					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
29	CTCP Nghiên cứu và kiểm nghiệm thuốc AQP					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
30	Công ty cổ phần Y học Vinh Thiện					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
31	Công ty CP Công nghệ và giải pháp chiếu sáng Phenikaa		08/04/2022			Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
32	Công ty cổ phần Bảo Toàn A		01/07/2022			Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Hồ Xuân Năng

gmb

C.P

Phụ lục 3: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú (Nội dung giao dịch)
1	CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	Công ty mẹ	0104961939 cấp ngày 20/10/2010 tại Sở KHĐT Hà Nội	Số 167 Hoàng Ngân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	Trong năm 2023	Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS – HĐQT;	134,647,082 cổ phiếu, chiếm 84,15% cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết	- Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Cung cấp dịch vụ chế tác, gia công, lắp đặt thi công... sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh và cung cấp các hàng hóa, dịch vụ kèm theo - Giao dịch mua bán hóa chất, nguyên vật liệu và vật tư
2	CTCP Style Stone	Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	0500570960, cấp ngày 17/10/2007 tại Sở KHĐT Hà Nội	Khu công nghiệp CNC II, khu CNC Hòa Lạc, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.	Trong năm 2023	Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Cung cấp dịch vụ chế tác, gia công, lắp đặt thi công... sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh và cung cấp các hàng hóa, dịch vụ kèm theo - Giao dịch mua bán hóa chất, nguyên vật liệu và vật tư
3	CTCP Chế tác đá Việt Nam	Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	0500555916, cấp ngày 13/02/2007 tại Sở KHĐT Hà Nội	Khu công nghiệp CNC, khu CNC Hòa Lạc, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.	Trong năm 2023	Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Cung cấp dịch vụ chế tác, gia công, lắp đặt thi công... sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh và cung cấp các hàng hóa, dịch vụ kèm theo - Giao dịch mua bán thành phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đã qua chế tác
4	CT TNHH một thành viên đầu tư và chế biến khoáng sản Phenikaa Huế	Công ty con	3301601070, cấp ngày 20/12/2016 tại Phòng ĐKKD tỉnh Thừa Thiên- Huế.	Lô CN15, Khu B, Khu Công nghiệp Phong Điền, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Trong năm 2023	Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán sản phẩm Cristobalite, Quartz nghiền theo dải hạt phục vụ sản xuất
5	CTCP Công nghiệp Trần Long	Công ty con của CTCP Chế tác đá Việt Nam	3602398753, cấp ngày 03/11/2010 tại Phòng ĐKKD tỉnh Đồng Nai.	Đường số 8, KCN Nhơn Trạch 3, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Trong năm 2023	Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Cung cấp dịch vụ chế tác, gia công, lắp đặt thi công... sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh và cung cấp các hàng hóa, dịch vụ kèm theo - Giao dịch mua bán thành phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đã qua chế tác



STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú (Nội dung giao dịch)
6	Trường Đại học Phenikaa	Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A		Phường Yên Nghĩa - Quận Hà Đông - Hà Nội.	Trong năm 2023	Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh
7	CTCP Trung tâm Séc G3	Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A	0102048184 cấp ngày 11/10/2006 tại sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội	Trung tâm dịch vụ số 1, KĐT M Trung Hòa-Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	Trong năm 2023	Nghị quyết số 01/2023 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán vật tư, vật liệu, phụ tùng, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm, đồ vệ sinh công nghiệp, đồ bảo hộ lao động, máy móc, công cụ dụng cụ, dầu mỡ công nghiệp... hàng hóa khác phục vụ sản xuất kinh doanh



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Hồ Xuân Năng



PHỤ LỤC 4: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TẠI NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2023

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
1	Hồ Xuân Năng	044C348589	Chủ tịch HĐQT	5,983,581	3.74%	
1.1	Phạm Thị Thu Hằng			-	0.00%	
1.2	Hồ Hoàng Anh			-	0.00%	
1.3	Hồ Yên Anh			-	0.00%	
1.4	Hồ Xuân Nhật Minh			-	0.00%	
1.5	Hồ Thị Hệ			-	0.00%	
1.6	Hồ Thị Hồng Nờ			-	0.00%	
1.7	Hồ Ngọc Tài			-	0.00%	
1.8	Hồ Ngọc Dân			-	0.00%	
1.9	Hồ Thị Mận			-	0.00%	
1.10	Hồ Thị Mơ			-	0.00%	
1.11	Trương Đức Quý			-	0.00%	
1.12	Phùng Mạnh Hiếu			-	0.00%	
1.13	Nguyễn Văn Chúc			-	0.00%	
1.14	Nguyễn Văn Thanh			-	0.00%	
1.15	Hà Thị Ngân			-	0.00%	
1.16	Phạm Thị Lan			-	0.00%	
1.17	Nguyễn Thị Vân			-	0.00%	
2	Phạm Anh Tuấn		Thành viên HĐQT	19,842	0.01%	
2.1	Nguyễn Thị Thìn			-	0.00%	
2.2	Phạm Thị Sánh			-	0.00%	
2.3	Phạm Minh Tuấn Cường			-	0.00%	
2.4	Phạm Minh Tuấn Long			-	0.00%	
2.5	Phạm Thanh Bình			-	0.00%	
2.6	Phạm Phương Nam			-	0.00%	
2.7	Nguyễn Thị Tuyền			-	0.00%	
2.8	Đoàn Thị Giới			-	0.00%	
2.9	Phạm Ngọc Hiền			-	0.00%	
3	Nguyễn Diệu Thúy Ngọc		Thành viên HĐQT	-	0.00%	Miễn nhiệm ngày 12/04/2023



gmb

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
3.1	Nguyễn Ngọc Anh			-	0.00%	
3.2	Nguyễn Thị Thích			-	0.00%	
3.3	Nguyễn Hải Sơn			-	0.00%	
3.4	Nguyễn An Khanh			-	0.00%	
3.5	Nguyễn Hạnh Dung			-	0.00%	
3.6	Nguyễn Ngọc Kỳ			-	0.00%	
3.7	Trần Thị Ly			-	0.00%	
3.8	Nguyễn Thu Hoàn			-	0.00%	
3.9	Vũ Duy Thiệu			-	0.00%	
3.10	Nguyễn Thị Phúc			-	0.00%	
4	Trần Lan Phương	044C041088	Thành viên HĐQT	18	0.00%	
4.1	Nguyễn Văn Đăng			-	0.00%	
4.2	Nguyễn Nhật Ánh			-	0.00%	
4.3	Nguyễn Hoàng Bách			-	0.00%	
4.4	Trần Công Huy			-	0.00%	
4.5	Nguyễn Thị Thu Giang			-	0.00%	
4.6	Nguyễn Thị Cán			-	0.00%	
4.7	Nguyễn Văn Dung			-	0.00%	
5	Nguyễn Quang Hưng		Thành viên HĐQT	-	0.00%	
5.1	Trần Anh Thư			-	0.00%	
5.2	Nguyễn Trần Gia Linh			-	0.00%	
5.3	Nguyễn Quý Đức			-	0.00%	
5.4	Nguyễn Văn Khang			-	0.00%	
5.5	Lê Thu Thùy			-	0.00%	
5.6	Nguyễn Quang Huy			-	0.00%	
5.7	Nguyễn Thu Hiền			-	0.00%	
5.8	Nguyễn Thế Tân			-	0.00%	
5.9	Đỗ Minh Quang			-	0.00%	
6	Nguyễn Phương Anh		Kế toán trưởng	-	0.00%	
6.1	Nguyễn Trọng Nghĩa			-	0.00%	
6.2	Bùi Bích Vân			-	0.00%	
6.3	Cao Thanh Sơn			-	0.00%	
6.4	Cao Diệu Linh			-	0.00%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
6.5	Cao Thùy Dương			-	0.00%	
6.6	Cao Ánh Dương			-	0.00%	
6.7	Nguyễn Hoàng Anh			-	0.00%	
6.8	Cao Thanh Hà			-	0.00%	
6.9	Hoàng Thị Hương			-	0.00%	
7	Đông Quang Thức		Phó Tổng giám đốc	10	0.00%	
7.1	Đông Văn Dích			-	0.00%	
7.2	Lê Thị Từ			-	0.00%	
7.3	Trần Thị Trung Thu			-	0.00%	
7.4	Đông Quang Tiến			-	0.00%	
7.5	Tô Thị Lan Hương			-	0.00%	
7.6	Đông Nguyên Khánh			-	0.00%	
7.7	Đông Quang Báo			-	0.00%	
7.8	Đông Hương Huyền Anh			-	0.00%	
8	Lưu Công An	044C004236	Phó Tổng giám đốc	206,261	0.13%	
8.1	Nguyễn Thị Hải Hà			-	0.00%	
8.2	Lưu Hà My			-	0.00%	
8.3	Lưu Công Minh			-	0.00%	
8.4	Lưu Thị Thủy			-	0.00%	
8.5	Lưu Thị Kim Khánh			-	0.00%	
8.6	Lưu Công Bằng			-	0.00%	
8.7	Đỗ Tất Bình			-	0.00%	
8.8	Chu Tam Quang			-	0.00%	
8.9	Nguyễn Thị Đan			-	0.00%	
9	Phạm Trí Dũng	044C084007	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	353,391	0.22%	
9.1	Chu Thị Vân Thương			-	0.00%	
9.2	Phạm Chu Ngọc Mai			-	0.00%	
9.3	Phạm Chu Tuấn Minh			-	0.00%	
9.4	Vũ Thị Lợi			-	0.00%	
9.5	Phạm Thủy Quỳnh			-	0.00%	
9.6	Phạm Đức Trọng			-	0.00%	
9.7	Nguyễn Văn Môn			-	0.00%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
9.8	Đoàn Thanh Hằng			-	0,00%	
9.9	Cao Thị Cảnh			-	0,00%	
10	Nguyễn Chí Công		Phó Tổng giám đốc	8,975	0,01%	
10.1	Nguyễn Thị Thắm			-	0,00%	
10.2	Nguyễn Tú Khuê			-	0,00%	
10.3	Nguyễn Kiều Anh			-	0,00%	
10.4	Nguyễn Tuấn Anh			-	0,00%	
10.5	Nguyễn Thị Châm			-	0,00%	
10.6	Nguyễn Xuân Lộng			-	0,00%	
10.7	Nguyễn Thị Nhi			-	0,00%	
10.8	Nguyễn Thị Lộc			-	0,00%	
10.9	Nguyễn Thị Linh			-	0,00%	
10.10	Nguyễn Thị Mùi			-	0,00%	
10.11	Lê Văn Thứ			-	0,00%	
10.12	Vũ Khắc Khương			-	0,00%	
10.13	Trịnh Văn Doanh			-	0,00%	
10.14	Trần Văn Lập			-	0,00%	
10.15	Nguyễn Văn Nhân			-	0,00%	
11	Nguyễn Quang Anh		Phó Tổng giám đốc	51	0,00%	Bỏ nhiệm ngày 22/06/2023
11.1	Nguyễn Thị Thu			-	0,00%	
11.2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp			-	0,00%	
11.3	Nguyễn Quang Tùng			-	0,00%	
11.4	Nguyễn Quang Khôi			-	0,00%	
11.5	Lê Thị Tơ			-	0,00%	
11.6	Nguyễn Quang Tiến			-	0,00%	
11.7	Nguyễn Thị Dung			-	0,00%	
11.8	Nguyễn Thị Loan			-	0,00%	
11.90	Nguyễn Thị Phương			-	0,00%	
11.10	Lê Văn Lực			-	0,00%	
11.11	Lê Huy Luyện			-	0,00%	
11.12	Lê Văn Sơn			-	0,00%	
11.13	Nguyễn Thị Nụ			-	0,00%	

gmm

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
12	Công ty cổ phần Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A			134,647,082	84.15%	
12.1	Hồ Xuân Năng			<i>Đã nêu tại mục 1</i>		
12.2	Nguyễn Hữu Chương			62	0.00%	
12.3	Lưu Công An	044C004236		<i>Đã nêu tại mục 8</i>		
12.4	Lương Xuân Mẫn			53,995	0.03%	
12.5	Phạm Trí Dũng	044C084007		<i>Đã nêu tại mục 9</i>		
12.6	Trần Lan Phương	044C041088		<i>Đã nêu tại mục 5</i>		
12.7	Lê Thị Minh Thảo			-	0.00%	
12.8	Nguyễn Thị Phương Anh			-	0.00%	
12.9	Phạm Anh Tuấn			<i>Đã nêu ở mục 2</i>		
12.10	Đặng Ngọc Lương			-	0.00%	
12.11	Nguyễn Văn Đăng			-	0.00%	
12.12	Lê Anh Sơn			-	0.00%	
13	Công ty cổ phần Style Stone			-	0.00%	
14	Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam			-	0.00%	
15	Công ty cổ phần Tư vấn quản lý dự án VPM Hà Nội			-	0.00%	
16	Công ty cổ phần Trung tâm Séc G3			-	0.00%	
17	Công ty TNHH MTV Đầu tư và chế biến khoáng sản Phenikaa Huế			-	0.00%	
17.1	Nguyễn Quang Anh			<i>Đã nêu tại mục 11</i>		
17.2	Nguyễn Hữu Chương			<i>Đã nêu tại mục 12.2</i>		
17.3	Phạm Trí Dũng	044C084007		<i>Đã nêu tại mục 9</i>		
17.4	Hoàng Anh Trung Sơn			-	0.00%	
17.5	Đoàn Quốc			-	0.00%	
18	Trường Đại học Phenikaa			-	0.00%	

gmm

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
19	Công ty cổ phần Công nghiệp Trần Long			-	0.00%	
20	Công ty cổ phần Đầu tư giáo dục Phenikaa			-	0.00%	
21	Công ty cổ phần Yersin Việt Nam			-	0.00%	
22	Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa			-	0.00%	
23	Công ty Cổ phần Công nghệ Phenikaa Maas			-	0.00%	
24	Công ty Cổ phần điện tử Phenikaa			-	0.00%	
25	Công ty TNHH Hóa chất Phenikaa			-	0.00%	
26	Công ty Cổ phần thương mại và chuyển giao công nghệ Phenikaa			-	0.00%	
27	Công ty Cổ phần Phenikaa X			-	0.00%	
28	Công ty cổ phần Nam Hưng			-	0.00%	
29	CTCP Nghiên cứu và kiểm nghiệm thuốc AQP			-	0.00%	
30	Công ty cổ phần Y học Vinh Thiện			-	0.00%	
31	Công ty CP Công nghệ và giải pháp chiếu sáng Phenikaa			-	0.00%	
32	Công ty cổ phần Bảo Toàn A			-	0.00%	



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Hồ Xuân Năng

gmm

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kỳ báo cáo: 6 tháng/năm

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	VCS
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	0%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	2
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo cáo)	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	12/4/2023
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	23/3/2023
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	23/3/2023
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGDCK	12/4/2023
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần
17		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGDCK	
21		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGDCK	
22	Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)		
23	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)		
24	Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	
25	Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	



26	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	11
30		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Có
31		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	Tiểu ban Thư ký
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
33	Ban Kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (<i>Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có</i>) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
36		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (<i>Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có</i>) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
39	Ủy ban kiểm toán	Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT? (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	Có
40		Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	2
41		Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	2
42	Vấn đề khác	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Có
44		Công ty có bị sở GDCK hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Đã thực hiện



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Hồ Xuân Năng

Số: 55 /2023 CV/VCS - QHCD

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2023

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: VCS

Ngày chốt danh sách sở hữu: 19/06/2023 (Căn cứ theo danh sách cổ đông nhận tạm ứng cổ tức bằng tiền, chốt ngày 19/06/2023)

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND/Giấy chứng nhận ĐKDN	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ/ CP đang lưu hành (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A		X	0104961939	20/10/2010	134,647,082	84.15%	Số lượng CP VCS đang lưu hành là 160.000.000 CP

Nơi nhận:

- Như K/g
- UBCKNN
- Lưu VT, QHCD

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE
CHỦ TỊCH HĐQT

HỒ XUÂN NĂNG